**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HÀ NỘI**

**MÃ SKKN**

(*Dùng cho HĐ chấm của Sở)*

**SÁNG KIẾN KINH NGHIỆM**

 ***Tên đề tài:***

**GIÁO DỤC ĐẠO ĐỨC CHO HỌC SINH THÔNG QUA TIẾT DẠY THANH LỊCH –VĂN MINH**

**Lĩnh vực : Chủ nhiệm**

**Cấp học : THCS**

**Tài liệu kèm theo : Đĩa CD**

**NĂM HỌC: 2016 – 2017**

**MỤC LỤC**

[PHẦN THỨ NHẤT : ĐẶT VẤN ĐÈ 2](#_Toc480198393)

[I.Lí do chọn đề tài : 2](#_Toc480198394)

[II.Mục đích nghiên cứu : 4](#_Toc480198395)

[III.Đối tượng nghiên cứu : 4](#_Toc480198396)

[IV.Phương pháp nghiên cứu : 4](#_Toc480198397)

[V.Phạm vi và kế hoạch nghiên cứu : 5](#_Toc480198398)

[PHẦN THỨ HAI : GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ 6](#_Toc480198399)

[I.Những nội dung lí luận liên quan trực tiếp đến vấn đề nghiên cứu 6](#_Toc480198400)

[1.Đạo đức và công tác giáo dục đạo đức cho học sinh ở trường THCS. 6](#_Toc480198401)

[2.Các phương pháp giáo dục đạo đức ở trường THCS. 6](#_Toc480198402)

[3.Khái niệm về thanh lịch – văn minh và nếp sống thanh lịch – văn minh 8](#_Toc480198403)

[II.Thực trạng vấn đề : 10](#_Toc480198404)

[III.Các biện pháp tiến hành : 11](#_Toc480198405)

[IV.Hiệu quả của sáng kiến kinh nghiệm : 24](#_Toc480198406)

[PHẦN THỨ BA : KẾT LUẬN VÀ KHUYẾN NGHỊ 26](#_Toc480198416)

[I.Kết luận : 26](#_Toc480198417)

[II.Khuyến nghị: 26](#_Toc480198418)

[DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO 28](#_Toc480198419)

**PHẦN THỨ NHẤT : ĐẶT VẤN ĐÈ**

1. **Lí do chọn đề tài :**
2. **Cơ sở lí luận :**

Nhân dịp kỷ niệm 1000 năm Thăng Long – Hà Nội, Sở Giáo dục và Đào tạo phối hợp với Nhà xuất bản Hà Nội biên soạn bộ tài liệu “Giáo dục nếp sống thanh lịch, văn minh cho học sinh Hà Nội” để đưa vào giảng dạy cho học sinh tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông trong hệ thống nhà trường trên địa bàn thành phố.

Bộ tài liệu được biên soạn nhằm khơi dậy niềm tự hào được kế thừa truyền thống thanh lịch, gìn giữ nét văn hóa đặc trưng của người Hà Nội, qua đó tạo sự chuyển biến từng bước về nhận thức, hành vi cho học sinh, góp phần đào tạo, xây dựng thế hệ người Hà Nội thanh lịch, văn minh, xây dựng Thủ đô và đất nước ngày càng phồn vinh, giàu mạnh.

Tài liệu tập trung vào việc giáo dục nếp sống thanh lịch, văn minh, một khía cạnh của lối sống văn hóa. Nội dung chủ yếu là định hướng hành vi kết hợp với chỉ dẫn hành vi thanh lịch, văn minh cho học sinh trong sinh hoạt, trong giao tiếp, ứng xử giữa người với người, giữa con người với thiên nhiên, môi trường.

Theo ông Đoàn Hoài Vĩnh – Phó Giám đốc Sở GD&ĐT Hà Nội, bộ tài liệu “Giáo dục nếp sống thanh lịch – văn minh” đưa vào giảng dạy trong các trường phổthông ở Hà Nội nhằm khơi dậy niềm tự hào của các thế hệ học sinh đồng thời kế thừa truyền thống thanh lịch, nét văn hóa đặc trưng của người Hà Nội...

Với ý nghĩa và mục đích lớn như vậy nên việc triển khai biên soạn bộ tài liệu đã được ngành giáo dục Hà Nội vô cùng cẩn trọng. Sở GD& ĐT Hà Nội đã thành lập hội đồng biên soạn và các tiểu ban biên soạn cho từng cấp học. Tham gia biên soạn là các cán bộ quản lý, giáo viên giỏi am hiểu vấn đề được lựa chọn trong các trường phổ thông của Hà Nội. Không những thế, việc biên soạn được thực hiện đúng quy trình từ xây dựng đề án, khung chương trình; lựa chọn tên bài; thống nhất về cấu trúc, nội dung, biên soạn, góp ý… Công tác biên soạn làm sao phải đảm bảo được tính đồng tâm và tiệm tiến; phù hợp với chương trình giáo dục phổ thông, thực hiện lâu dài trong các trường phổ thông Hà Nội.

1. **Cơ sở thực tiễn :**

Tại các trường học, nhà trường đặc biệt coi trọng công tác giáo dục đạo đức và pháp luật, giáo dục tư tưởng, lối sống cho học sinh, thực hiện tiêu chí học sinh thanh lịch, tôn trọng các quy tắc ứng xử, văn hóa; củng cố kỷ cương nề nếp, kỷ luật; giáo dục kỹ năng sống, kỹ năng thực hành, ý thức và trách nhiệm xã hội, giao tiếp ứng xử...Không chỉ trong chương trình nội khóa, các nhà trường còn chú ý giáo dục nhân cách, đạo đức học sinh thông qua các hoạt động ngoại khóa, phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao; các cuộc thi tìm hiểu về lịch sử, văn hóa, danh nhân, nhân vật lịch sử, anh hùng dân tộc, về truyền thống của Thủ đô văn hiến…Và bộ tài liệu giáo dục nếp sống thanh lịch, văn minh cho học sinh Hà Nội được đưa vào các tiết học trong tuần ở thời khóa biểu chính khoá của mỗi nhà trường. Cùng với các bộ môn văn hóa như : GDCD, Địa lí, Văn học…hoạt động ngoại khóa và tài liệu nếp sống thanh lịch, văn minh đã có ý nghĩa giáo dục sâu sắc trong việc giữ gìn và phát huy những nét đẹp văn hóa của người Hà Nội. Theo Sở GD&ĐT Hà Nội, qua 6 năm thực hiện, bộ tài liệu cho thấy phù hợp thực tế với học sinh Hà Nội, phát huy được nét thanh lịch truyền thống của người Hà Nội, giúp học sinh tự hào và biết khắc phục những hiện tượng chưa chuẩn mực, chưa văn minh ngay từ cấp tiểu học, tạo điều kiện cho học sinh lên các cấp học cao hơn phát triển toàn diện mọi mặt, sống có văn hóa. Đặc biệt, nội dung các bài giảng đi vào thực tế, là các câu chuyện, tình huống cụ thể để các em học sinh phân tích, nhận thức đúng, sai, từ đó hướng thực hiện hành vi hợp đạo lý, đạo đức. Quá trình triển khai cho thấy bộ tài liệu được đánh giá phù hợp với lứa tuổi của các em học sinh, đáp ứng nhu cầu thực tế, giúp học sinh học hỏi, kế thừa và tiếp thu truyền thống thanh lịch, văn minh, nét đẹp văn hóa đặc trưng của người Hà Nội. Việc giáo dục nếp sống thanh lịch, văn minh cho học sinh đã góp phần tích cực trong hình thành nhân cách, từ giao tiếp ứng xử, thực hiện nội quy quy định của các nhà trường đến nếp sống thường ngày từ nếp ăn mặc ở, đi đứng, đầu tóc… Các em có chuyển biến trong tích cực trong các các hành vi ứng xử giao tiếp, trong thực hiện vệ sinh nơi công cộng, bảo vệ thiên nhiên, bảo tồn di sản văn hóa. Như vậy, bộ tài liệu đã đưa học sinh vào những bài học thực tế của cuộc sống, từ những điều tưởng chừng rất nhỏ, biết nói “cảm ơn – xin lỗi” đúng hoàn cảnh, biết chọn quần áo mặc phù hợp với lứa tuổi, với môi trường văn hóa, các em tự hào khoác lên bộ đồng phục của trường mỗi khi tới lớp. Trong lớp học, học sinh biết tự sắp xếp bàn học, ngăn bàn, hộc tủ cho ngăn nắp; khi ăn trưa biết xếp hàng chờ đến lượt mình lấy đồ ăn; khoan dung với bạn bè, bình tĩnh khi xử lý các tình huống phát sinh… Bài dạy của các thầy cô đã giúp các em hoàn thiện nhân cách và lối sống.

Nhận thấy việc giáo dục nếp sống thanh lịch, văn minh cho học sinh đã góp phần tích cực trong hình thành nhân cách, từ giao tiếp ứng xử, thực hiện nội quy quy định của các nhà trường đến nếp sống thường ngày từ nếp ăn mặc ở, đi đứng, đầu tóc… Các em có chuyển biến trong tích cực trong các các hành vi ứng xử giao tiếp, trong thực hiện vệ sinh nơi công cộng, bảo vệ thiên nhiên, bảo tồn di sản văn hóa…nên tôi xin được lựa chọn đề tài nghiên cứu là :

**“Giáo dục đạo đức cho HS thông qua các tiết dạy Thanh lịch – văn minh”**

1. **Mục đích nghiên cứu :**

Nhằm khơi dậy niềm tự hào của các thế hệ học sinh ngày nay về việc kế thừa, giữ gìn truyền thống đặc trưng của người Hà Nội, tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức về vai trò, trách nhiệm của học sinh trong việc xây dựng nếp sống thanh lịch văn minh ở thủ đô, đồng thời, tạo sự chuyển biến từng bước về nhận thức và hành vi cho học sinhtrong sinh hoạt và đời sống, góp phần *“đào tạo con người Việt Nam phát triển toàn diện, có đạo đức, tri thức, sức khỏe, thẩm mỹ và nghề nghiệp, trung thành với lý tưởng độc lập dân tộc…”* (Điều 2 \_Luật giáo dục năm 2005)

1. **Đối tượng nghiên cứu :**
* Đối tượng nghiên cứu : Tiết dạy Thanh lịch – văn minh.
* Khách thể nghiên cứu : Học sinh khối 7 trường THCS Phan Đình Giót thông qua một số tiết thanh lịch – văn minh.
1. **Phương pháp nghiên cứu :**
* Đối tượng và phạm vi nghiên cứu của đề tài là học sinh khối 7 và các tiết dạy thanh lịch – văn minh. Vì thế, khi tiến hành cần nghiên cứu kĩ các bài, các phương pháp, phương tiện dạy học nào có thể sử dụng được nhằm giúp các em hiểu xây dựng nếp sống thanh lịch văn minh vừa là trách nhiệm vừa là niềm tự hào cũng là khát vọng của mỗi người Hà Nội hướng tới.
* Sưu tầm các tình huống thực tiễn gắn liền với các em.
* Lựa chọn, phân loại các tư liệu phù hợp với kiến thức của từng bài.
* Sử dụng phương pháp quan sát, đánh giá, điều tra thống kê số liệu.
1. **Phạm vi và kế hoạch nghiên cứu :**
* Học sinh khối 7 trường THCS và một số tiết học thanh lịch – văn minh trong bộ tài liệu giáo dục nếp sống thanh lịch – văn minh cho HS Hà Nội.
* Thời gian nghiên cứu : Tháng 9 năm 2016 đến tháng 4 năm 2017.

**PHẦN THỨ HAI : GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ**

1. **Những nội dung lí luận liên quan trực tiếp đến vấn đề nghiên cứu**
2. **Đạo đức và công tác giáo dục đạo đức cho học sinh ở trường THCS.**
	1. *. Đạo đức và chức năng của đạo đức.*
* Đạo đức là một hình thái ý thức xã hội bao gồm những nguyên tắc và chuẩn mực xã hội, nhờ đó con người tự giác điều chỉnh hành vi cho phù hợp với lợi ích, hạnh phúc của mình và sự tiến bộ của xã hội trong mối quan hệ người và người và con người với tự nhiên.
* Đạo đức có những chức năng sau:
* Chức năng giáo dục.
* Chức năng điều chỉnh hành vi của cá nhân, của cộng đồng và là công cụ tự điều chỉnh mối quan hệ giữa người và người trong xã hội.
* Chức năng phản ánh.
	1. *. Công tác giáo dục đạo đức cho học sinh.*
* Giáo dục đạo đức là quá trình tác động có mục đích, có kế hoạch đến học sinh nhằm giúp cho nhân cách mỗi học sinh được phát triển đúng đắn, giúp học sinh có những hành vi ứng xử đúng mực trong các mối quan hệ: của cá nhân với xã hội, của cá nhân với lao động, của cá nhân với mọi người xung quanh và của cá nhân với chính mình.
* Trong tất cả các mặt giáo dục thì giáo dục đạo đức giữ một vị trí hết sức quan trọng. Hồ Chủ Tịch đã nêu: “ …dạy cũng như học, phải biết chú trọng cả tài lẫn đức. Đức là đạo đức Cách mạng, đó là cái gốc rất quan trọng, nếu không có đạo đức Cách mạng thì có tài cũng vô dụng… ”
* Trong nhà trường THCS, giáo dục đạo đức là mặt giáo dục phải được đặc biệt coi trọng, nếu công tác này được coi trọng thì chất lượng giáo dục toàn diện sẽ được nâng lên vì đạo đức có mối quan hệ mật thiết với các mặt giáo dục khác.
1. **Các phương pháp giáo dục đạo đức ở trường THCS.**
	1. *. Phương pháp thuyết phục.*
* Là những phương pháp tác động vào lý trí tình cảm của học sinh để xây dựng những niềm tin đạo đức, gồm các nội dung sau:
* Giảng giải về đạo đức: được tiến hành trong giờ dạy môn giáo dục công dân cũng như trong các giờ học môn khác, giờ sinh hoạt lớp, sinh hoạt dưới cờ…
* Nêu gương người tốt, việc tốt bằng nhiều hình thức như: nói chuyện, kể chuyện, đọc sách báo, mời những người có gương phấn đấu tốt đến nói chuyện, nêu gương tốt của giáo viên và học sinh trong trường.
* Trò chuyện với học sinh hoặc nhóm học sinh để khuyến khích động viên những hành vi cử chỉ đạo đức tốt của các em, khuyên bảo, uốn nắn những mặt chưa tốt.
	1. *.* ***Phương pháp rèn luyện.***
* Là những phương pháp tổ chức cho học sinh hoạt động để rèn luyện cho các em những thói quen đạo đức, thể hiện được nhận thức và tình cảm đạo đức của các em thành hành động thực tế:
* Rèn luyện thói quen đạo đức thông qua các hoạt động cơ bản của nhà trường: dạy học trên lớp, lao động, hoạt động xã hội đoàn thể và sinh hoạt tập thể.
* Rèn luyện đạo đức thông qua các phong trào thi đua trong nhà trường là biện pháp tác động tâm lý rất quan trọng nhằm thúc đẩy các động cơ kích thích bên trong của học sinh, làm cho các em phấn đấu vươn lên trở thành người có đạo đức tốt, vì vậy nhà trường cần tổ chức các phong trào thi đua và động viên học sinh tham gia tốt phong trào này.
* Rèn luyện bằng cách chuyển hướng các hoạt động của học sinh từ hoạt động có hại sang hoạt động có ích, phương pháp này dựa trên đặc tính ham hoạt động của trẻ và được dùng để giáo dục học sinh bỏ một thói hư xấu nào đó bằng cách gây cho học sinh hứng thú với một hoạt mới bổ ích, lôi kéo trẻ ra ngoài những tác động có hại.
	1. *. Phương pháp thúc đẩy.*
* Là phương pháp dùng những tác động có tính chất “cưỡng bách đạo đức bên ngoài” để điều chỉnh, khuyến khích những “động cơ kích thích bên trong” của học sinh nhằm xây dựng đạo đức cho học sinh.
* Những nội quy, quy chế trong nhà trường vừa là những yêu cầu với học sinh, vừa là những điều lệnh có tính chất mệnh lệnh đòi hỏi học sinh tuân theo để có những hành vi đúng đắn theo yêu cầu của nhà trường.
* Khen thưởng: là tán thành, coi trọng, khích lệ những cố gắng của học sinh làm cho bản thân học sinh đó vươn lên hơn nữa và động viên khuyến khích các em khác noi theo.
* Xử phạt: là phê phán những khiếm khuyết của học sinh, là tác động có tính chất cưỡng bách đến danh dự lòng tự trọng của cá nhân học sinh để răn đe những hành vi thiếu đạo đức và ngăn ngừa sự tái phạm của học sinh đó và những học sinh khác. Do đó phải thận trọng và đúng mực, không được lạm dụng phương pháp này. Khi xử phạt cần phải làm cho học sinh thấy rõ sai lầm, khuyết điểm, thấy hối hận và đặc biệt sau đó phải theo dõi, giúp đỡ, động viên học sinh sửa chữa khuyết điểm, cần phải tỏ rõ thái độ nghiêm khắc nhưng không có lời nói, cử chỉ thô bạo đánh đập, xỉ nhục hoặc các nhục hình xúc phạm đến thân thể học sinh.
1. **Khái niệm về thanh lịch – văn minh và nếp sống thanh lịch – văn minh**

Thanh lịch văn minh là nét đẹp truyền thống đã được nhiều người dân Hà Nội tạo nên và lưu giữ . Trân trọng kế thừa và phát huy nét đẹp ấy trong đời sống người Hà Nội hôm nay và mai sau là trách nhiệm , là niềm tự hào và vinh dự của người dân thủ đô trông đó có thế hệ trẻ đang ngồi trên ghế nhà trường.

Nếp sống thanh lịch văn minh của người Hà Nội có những biểu hiện vô cùng phong phú và có giá trị văn hóa cao. Đó là những nét đẹp đặc trưng của người Hà Nội \_ một thứ nếp sống bao quát trên nhiều mặt: Ăn mặc, ăn ở, ăn làm, ăn chơi, ăn học, ăn uống, ăn nói… cho đến giữ gìn nếp nhà Hà Nội; phép lịch sự thân thiện, trung thực, khách quan rất quan trọng trong giao tiếp và quan hệ tình cảm, đạo lí giữa người với người. “Ăn” ở đây theo phong cách nói đệm dân gian, không theo nghĩa đen như trong ăn uống. Thanh lịch chỉ là phong cách ứng xử, giao tiếp nền nã, mềm dẻo, văn minh, tế nhị… lối sống hào hoa phong nhã của người kinh thành kẻ chợ; chỉ nhìn vào trang phục, dáng đi, nghe tiếng nói là nhận ra ngay.Truyền thống “Chẳng thơm cũng thể hoa nhài/ Dẫu không thanh lịch cũng người Tràng An” là tinh hoa tích tụ từ hàng nghìn năm, từ trăm miền đất nước bồi đắp nên nét đẹp văn hoá Thăng Long – Hà Nội đáng quý, mang đậm giá trị của sự lịch lãm, tinh tế, hào hoa, mềm mỏng, thông tuệ, nghĩa hiệp, nhân ái, tôn trọng kỉ cương, luật lệ và phép nước…

* 1. ***. Thanh lịch là gì ?***

Thế nào là “Thanh lịch”? Hai tiếng “Thanh lịch” bao hàm nghĩa rộng của cả một phong cách sống cao đẹp, từ trong nhà ra ngoài xã hội, từ cách ăn, mặc, ở, đi đứng, bên cách giao tiếp ứng xử giữa người với người, với tinh thần tự trọng mình và tôn trọng mọi người trong cộng đồng. “Thanh” là cách suy nghĩ biết trọng điều thanh cao trong tư tưởng, tình cảm, tâm hồn, cao thượng mà vẫn gần gũi, bình dị, không ích kỷ, nhỏ nhen tầm thường. Thanh liêm đối với của cải xã hội và của người khác.Thanh đạm, thanh bạch trong cuộc sống đời thường. Thanh nhã trong thái độ, cử chỉ, hành vi, nói năng.

“Lịch” là sự lịch lãm, có nghĩa là xem nhiều, quan sát nhiều. Lịch duyệt là người hiểu biết rộng.Lịch thiệp là đã từng đi nhiều, thành thạo trong giao tiếp.Lịch sự là thể hiện cách ứng xử văn hóa, văn minh, thân thiện. Muốn có “Thanh” thì con người phải rèn luyện. Còn “Lịch” là do sự từng trải, biết sàng lọc tích lũy kinh nghiệm trường đời mà có. Cho nên, “Thanh lịch” phải đi liền mới đầy đủ và trọn vẹn ý nghĩa.Bởi vì trong thực tế cuộc sống, có người chỉ “Thanh” mà không “Lịch”, có người chỉ “Lịch” mà không “Thanh”.

Như vậy, thanh lịch là một khuynh hướng thẩm mỹ thiên về sự nhã nhặn và lịch thiệp đã trở thành nét đẹp trong nếp sông người Hà Nội . Đó là nét đẹp hài hòa của diện mạo và phong cách, hành vi sự tu dưỡng trải nghiệm của con người .Và biểu hiện ở chiều sâu như một tính cách cơ bản, hồn cốt của con người, là lối sống văn hóa phù hợp với thời đại.

* 1. ***. Văn minh là gì ?***

Là nền văn hóa có đặc trưng tiêu biểu của một xã hội rộng lớn, một thời đại hay một cả nhân loại. Văn minh biểu hiện ở trình độ phát triển cao của văn hóa về phương diện vật chất theo hướng xóa bỏ những cái lạc hậu, thấp kém để xây dựng một xã hội tiến bộ hơn, hoàn thiện hơn.

1. **Thực trạng vấn đề :**

Theo lãnh đạo Sở Giáo dục và Ðào tạo Hà Nội, thông qua việc giảng dạy nếp sống văn minh thanh lịch, đã có chuyển biến tích cực về mặt nhận thức, lối sống ứng xử, giao tiếp của các em học sinh, góp phần quan trọng nâng cao chất lượng giáo dục đạo đức. Tỷ lệ học sinh xếp loại hạnh kiểm khá, tốt toàn thành phố tăng từ 0,9% đến 2,1% so với thời điểm chưa giảng dạy tài liệu ở mỗi cấp học. Học sinh cũng nâng cao tinh thần tương thân, tương ái, góp phần nâng cao ý thức tích cực, tự giác trong học tập, nhiệt tình trong việc xây dựng bài vở, chất lượng văn hóa tiến bộ rõ rệt. Cũng từ đây, chất lượng giáo dục đạo đức, truyền thống lịch sử Thủ đô và phong cách người Hà Nội cho học sinh có chuyển biến. Học sinh đã ý thức được trách nhiệm trong việc gìn giữ, phát huy những giá trị truyền thống văn hóa của người Hà Nội.

Mặc dù đạt được những kết quả bước đầu, nhưng trên thực tế, hằng ngày chúng ta vẫn bắt gặp nhiều biểu hiện thiếu văn hóa của các em. Không hiếm học sinh nói tục, chửi bậy, khi tan học đi dàn hàng ngang cản trở giao thông, nhiều học sinh đi xe đạp điện không đội mũ bảo hiểm... Thậm chí, còn xảy ra một số trường hợp học sinh đánh nhau, trong khi đó thì một số em khác quay hình, chụp ảnh để đưa lên mạng. Việc học sinh trung học có biểu hiện tình cảm nam nữ thân mật quá mức ở nơi công cộng không phải chuyện hiếm... Ðiều này cho thấy, để tạo chuyển biến một cách đồng bộ trong xây dựng nếp sống văn minh, thanh lịch đối với học sinh Thủ đô còn nhiều việc phải làm.

Việc giảng dạy bộ tài liệu này không chấm điểm, không tính vào kết quả học tập, cho nên rất dễ xảy ra tình trạng học sinh tham gia tiết học cho có, nhận thức chưa đủ sâu sắc để làm thay đổi hành vi, thói quen của các em. Thậm chí, còn có các thầy cô giáo không dạy mà chỉ báo bài cho khớp với lịch báo giảng và sổ ghi đầu bài. Hơn nữa, việc hình thành nếp sống văn minh, thanh lịch phải là quá trình rèn giũa thường xuyên, liên tục chứ không chỉ trông chờ vào những tiết học. Bởi thế, mỗi thầy giáo, cô giáo trước hết phải là tấm gương về ứng xử văn minh, thanh lịch trong từng lời nói, việc làm ở nhà trường cũng như ngoài xã hội cho học sinh noi theo. Có những học sinh rất băn khoăn khi học bài An toàn giao thông trong bộ tài liệu, tài liệu tuyên truyền về Luật Giao thông đường bộ, nhưng khi bố mẹ đưa đón các em đi học lại vượt đèn đỏ, đi trái làn đường... Có thể thấy, hiệu quả của việc giảng dạy bộ tài liệu "Giáo dục nếp sống thanh lịch - văn minh" không chỉ phụ thuộc vào nhà trường, mà mỗi phụ huynh cũng cần nâng cao trách nhiệm của mình trong việc dạy dỗ con em mình.

1. **Các biện pháp tiến hành :**

Như đã nói ở tên có rất nhiều biện pháp giáo dục học sinh nhưng trong khuôn khổ của bài nghiên cứu này, tôi chỉ đề cập đến việc giáo dục đạo đức cho học sinh được phát huy thông qua các buổi sinh hoạt lớp, sinh hoạt hoạt đội, ngoại khóa, các giờ giáo dục công dân, và các tiết hoạt động ngoài giờ lên lớp mà cụ thể là tiết Thanh lịch – văn minh. Cụ thể, tôi đã giáo dục học sinh trên các mặt sau :

* + - 1. **Cách đi đứng, giao tiếp.**

Giáo dục đạo đức cho học sinh thông qua các tiết học thanh lịch, văn minh là vô cùng hữu dụng với cả giáo viên và học sinh. Nó đã giáo dục học sinh những nét khái quát nhất thế nào là người thanh lịch, văn minh đến những chi tiết như tìm hiểu phục trang, nơi ở, cách ăn uống của người Hà Nội…Truyền thống “Chẳng thơm cũng thể hoa nhài/ Dẫu không thanh lịch cũng người Tràng An” là tinh hoa tích tụ từ hàng nghìn năm, từ trăm miền đất nước bồi đắp nên nét đẹp văn hoá Thăng Long – Hà Nội đáng quý, mang đậm giá trị của sự lịch lãm, tinh tế, hào hoa, mềm mỏng, thông tuệ, nghĩa hiệp, nhân ái, tôn trọng kỉ cương, luật lệ và phép nước…

* + - 1. **Cách ăn nói.**

Tiếng nói Hà Nội tiêu biểu cho tiếng nói của dân tộc Việt Nam. Người Hà Nội không quen cách nói cộc lốc, trống không, xách mé, trịch thượng, chỏng lỏn, ngoa ngoắt, thô tục. Họ biết chọn những từ ngữ thanh thoát để nói những điều xấu nhất, bẩn nhất, thói quen tuỳ tiện nhất mà không làm “nhơ tai ” người nghe. Trong xưng hô giữ trật tự kỉ cương, trọng già quý trẻ, không tự đề cao mình cũng như không xun xoe, xu nịnh. Ai giúp đỡ việc gì biết cảm ơn, làm điều sai, lỡ va chạm biết xin lỗi. Không “đao to búa lớn” nơi công cộng, chốn chợ búa, khéo léo mềm mỏng dàn xếp mọi xích mích, tranh chấp không để “bé xé ra to”. Một sự nhẫn là chín sự lành, nhẫn nhịn chứ đâu phải nhẫn nhục. Nói là làm, giữ chữ tín với khách hàng, tự trọng mình và tôn trọng người.

* + - 1. **Cách ăn mặc.**

Trong trang phục, người Hà Nội ưa gọn gàng, trang nhã, chỉnh tề. Họ biết diện, biết làm đẹp kín đáo mà không phô trương, khoe khoang lố lăng. Họ bảo tồn chất dân tộc phương Đông, lại biết cách tân lành mạnh, không thủ cựu, không hở hang, phơi bày tự do lộ liễu như người phương Tây.

* + - 1. **Cách ăn uống.**

Tập quán ăn uống của người Hà Nội rất tế nhị. Ăn không gắp mãi miếng ngon, uống không dốc chén cả cặn. Tiếp cho khách, cho người bậc trên trước khi gắp cho mình. “Ăn trông nồi, ngồi trông hướng”. Coi trọng chất hơn là lượng, ăn để thòm thèm, nhớ mãi chứ không ăn đến quá no, quá chán. Người Hà Nội rất sành ăn nên cũng giỏi nấu nướng, chế biến, quan tâm từ chút gia vị đến cách trình bày món ăn sao cho đẹp mắt. Đâu phải cứ cao lương mĩ vị, đặc sản mới là ngon, dưa cà gia bản có khi quý hơn, ngon miệng hơn cả tiệc xếp tùng cao lương mĩ vị. Đặc biệt, quà Hà Nội vừa thanh cảnh, vừa hấp dẫn thực khách bốn phương. Mọi biểu hiện ăn uống phàm tục đều không phù hợp với chất Hà Nội. Năm mươi năm qua do chiến tranh, do nhu cầu của nhân lực cho sự phát triển, số dân Hà Nội gia tăng gấp hàng chục lần.

* + - 1. **Cách ứng xử.**

Nhằm hướng dẫn kỹ năng sống có văn hóa cho HS phổ thông, định hướng và chỉ dẫn hành vi cá nhân trong sinh hoạt, giao tiếp, ứng xử thanh lịch, văn minh cho các em nên nội dung của Bộ tài liệu tập trung vào 5 vấn đề cơ bản: Khái niệm TLVM; Phong cách TLVM; Giao tiếp TLVM; Ứng xử TLVM nơi công cộng; Ứng xử TLVM với thiên nhiên môi trường. Tùy theo từng cấp học, các nội dung giáo dục được đưa vào với cấp độ khác nhau. Trong đó, ở lớp 7, các em được tập trung vào hai cách giao tiếp, ứng xử chính là : gia đình và nhà trường.

* + - * 1. Giao tiếp, ứng xử trong gia đình.

 Từ xa xưa, văn hoá ứng xử trong gia đình đã được ông cha ta đặc biệt coi trọng: Gia đình phải có gia giáo; gia lễ; gia pháp; gia phong mà mỗi người trong gia đình phải tuân thủ theo hết sức nghiêm ngặt.

Văn hóa ứng xử trong gia đình được người Việt đề cao và rất coi trọng. Trong kho tàng tục ngữ, ca dao Việt Nam cho thấy có rất nhiều câu thể hiện điều này. Từ lúc mới sinh ra, con người đã được đặt trong sự gắn bó thiêng liêng của tình mẫu tử, phụ tử: “Phụ tử tình thâm”, “Xương cha, da mẹ”, “Cá chuối đắm đuối vì con”. Khi khôn lớn mỗi người không thể quên công ơn dưỡng dục của cha mẹ: “Công cha như núi Thái Sơn/ Nghĩa mẹ như nước trong nguồn chảy ra/ Một lòng thờ mẹ, kính cha/ Cho tròn chữ hiếu mới là đạo con”. Chữ “hiếu” luôn được đề cao trong quan hệ ứng xử với cha mẹ và được thể hiện bằng tục báo hiếu. Mối quan hệ giữa cha mẹ với con cái, con cái đối với cha mẹ đã được ông cha ta nâng lên thành đạo làm cha mẹ, đạo làm con. Từ mối quan hệ chủ đạo này đã hình thành nên đạo thờ ông bà tổ tiên, đạo thờ cha mẹ, góp phần nuôi dưỡng cho con người tình cảm “Uống nước nhớ nguồn”.

Trong quan hệ ứng xử, người xưa cũng đặc biệt coi trọng tình nghĩa giữa anh chị em trong một gia đình: “Anh em như chân, như tay. Như chim liền cánh, như cây liền cành”, “Em thuận, anh hòa là nhà có phúc”… Mối liên hệ ruột thịt là mối liên hệ thiêng liêng không thể chia cắt: “Cắt dây bầu dây bí/ Chẳng ai cắt dây chị dây em”. Vì lẽ đó, ông cha ta cũng lên án nghiêm khắc những ai không giữ được tình cảm anh em: “Người dưng có nghĩa thì đãi người dưng/ Anh em vô nghĩa thì đừng anh em”…

Đối với quan hệ vợ chồng, sự hoà thuận và tình nghĩa thuỷ chung luôn mang ý nghĩa thiêng liêng, sâu nặng, là mối ràng buộc trách nhiệm cao suốt đời người: “Thuận vợ thuận chồng tát bể Đông cũng cạn”, “Đốn cây ai nỡ dứt chồi/ Đạo chồng nghĩa vợ giận rồi lại thương”…

Những nét đẹp ứng xử trong gia đình đã hình thành nên nhiều giá trị văn hoá mang tính truyền thống của người Việt như: Sự hoà thuận, chung thuỷ, tình nghĩa, lòng yêu thương và hy sinh cho con cái, tôn trọng và hiếu đễ với cha mẹ, anh em. Nhiều gia đình Việt Nam xưa nhờ biết duy trì lối ứng xử có văn hoá đã tạo ra nền nếp, kỷ cương để mọi người cùng noi theo. Chính gia lễ, gia phong ấy là cái gốc của gia đình, giữ cho con người Việt Nam, gia đình và xã hội Việt Nam một sức sống mãnh liệt và sự trong sáng với cội nguồn.

Thời nay, trong gia đình, dù văn hóa ứng xử có thay đổi rất nhiều so với ngày xưa, nhưng những khuôn phép của mỗi gia đình vẫn không thể thiếu được.

* 1. Giao tiếp, ứng xử trong nhà trường.

Trường học không chỉ là nơi rèn đức, rèn tài của người học sinh mà nó còn là nơi truyền bá những nét đẹp của văn hóa một cách khuôn mẫu và bài bản nhất. Trong môi trường này, mỗi học sinh phải lưu ý rõ về bổn phận, trách nhiệm, nghĩa vụ với thầy cô, bạn bè và các mối quan hệ khác. Chính vì thế, đòi hỏi các nhà sư phạm cần phải dạy cho học sinh những điều mẫu mực nhất.

***Với thầy cô, nhân viên :***

* Chào hỏi lễ phép khi gặp mặt. Không lẫn tránh hoặc tỏ thái độ dửng dưng:
* Khi giao tiếp luôn giữ lễ, không vì quá gần gũi mà có những cử chỉ, lời nói vượt quá mối quan hệ thầy trò.
* Luôn vâng lời dạy bảo, tuân theo sự hướng dẫn của thầy cô và nhân viên.
* Khi lầm lỗi, được thầy cô chỉ bảo, hãy thành khẩn nhận lỗi và sửa chữa, điều chỉnh hành vi của mình, không vì thế mà đặt điều nói xấu sau lưng thầy cô.
* Trường hợp bị oan, đến gặp thầy cô lễ phép giải bày không nên về báo phụ huynh đến đôi co làm mất đi mối quan hệ tốt đẹp giữa gia đình và nhà trường.
* Khi thầy cô vào hay rời lớp, hãy đứng dậy trong tư thế nghiêm trang để chào. Cử chỉ miễn cưỡng đứng chào được xem là vô lễ.

 ***Với quan khách đến liên hệ với trường :***

Khách đến trường bao gồm các vị lãnh đạo trong ngành, trong chính quyền, đơn vị, đoàn thể, tổ chức có liên quan, các bậc phụ huynh hoặc nhân dân đến liên hệ công việc. Khi khách đến cần thể hiện sự tôn trọng, kính mến.

Cụ thể :

* Lễ phép chào hỏi khi gặp mặt. Chỉ dẫn nơi khách cần liên hệ với thái độ niềm nở, trân trọng.
* Không nhìn soi mói hoặc bàn tán, cợt nhã.
* Không đến gần phương tiện đi lại của khách để ngắm nghía, sờ soạng.
* Khi khách vào thăm lớp hay liên hệ với thầy cô, hãy đứng dậy nghiêm trang chào. Hành động đó cũng đựơc thực hiện khi khách rời lớp.
* Trong khi thầy cô trao đổi với khách ở ngoài lớp, hãy ngồi im lặng trong lớp chờ thầy cô vào. Việc gây ôn ào sẽ khiến khách đánh giá thấp về lớp và trường của mình.

 ***Với các anh chị lớp trên, bạn bè và các em lớp dưới :***

\*Với anh chị lớp trên :

- Cần thể hiện sự tôn trọng, xem như là anh chị trong gia đình, không được ỷ thân ỷ thế hỗn láo.

- Khi có chuyện bất bình, hãy đến trình bày với giám thị, thầy cố giải quyết, không tự ý gọi bạn bè, anh chị đến gây sự làm ảnh hưởng nền nếp của nhà trường.

\*Với bạn bè cùng trang lứa và các em lớp dưới :

- Luôn ôn hoà, nhã nhặn, đoàn kết tương thân tương trợ khi có bất hoà hãy dùng lời nói để giải quyết, không dùng hành vi bạo lực khiến sự việc càng thêm mâu thuẫn.

- Cùng nhau chia sẻ, giải quyết những trở ngại trong cuộc sống, trong học tập.

- Tránh sự đố kị, đặt điều nói xấu nhau, chia bè kéo cánh, lập băng nhóm gây hiềm khích trong tập thể.

***Một số hành động và lời nói thông dụng trong ứng xử* :**

\* Với người trên hàng:

- Cúi đầu chào kết hợp với lời nói lễ phép:Thưa (...) tuỳ theo mối quan hệ và giới tính để xưng hô cho phù hợp. Nếu dùng từ “Chào” thì sau từ xưng hô phải có từ “ạ”

- Trường hợp bắt tay, phải để người trên hàng đưa tay trước. Khi bắt phải nắm tay chặt để thể hiện sự thân mật. Không nên chặt quá gây cảm giác đau cho người khác hoặc buông lỏng mang tính chiếu lệ tạo cảm tưởng hờ hững.

\* Với nguời ngang hàng, dưới hàng:

- Có thể dùng lời thân thiện: Chào (bạn /em) hoặc mỉm cười, đưa tay chào, hoặc dùng những câu nói xã giao “ Bạn đi đâu đó, đang làm gì vậy, có khoẻ không”.

- Có thể dùng cử chỉ vỗ vai nhẹ nhàng hoặc bắt tay để tạo sự thân mật. Trường hợp bắt tay với nữ giới hãy chờ họ đưa tay trước và tránh những lời nói suồng sã.

***Nói lời xin lỗi và nhận lời xin lỗi:***

\* Trường hợp xin lỗi:

- Khi làm người khác khó chịu hoặc thiệt hại về vật chất hay tinh thần dù là nhỏ nhất, hãy mạnh dạn nói lời xin lỗi với thái độ hối tiếc.

 - Khi xin lỗi đừng cho đó là việc tự hạ mình, ngược lại hành động đó khiến cho người được xin lỗi không chỉ dễ chịu mà còn đánh giá mình là người có văn hóa.

\* Nhận lời xin lỗi:

- Khi được người khác xin lỗi hãy vui vẻ trả lời: “không sao” hoặc “không có gì”. Nếu đối tượng có vai vế lớn hơn hãy thêm từ “ạ!”

- Tránh im lặng ra dấu cho qua hoặc quay người bỏ đi. Làm thế không giải toả được sự hối tiếc của người đã xin lỗi, có khi gây ra hiềm khích.

***Yêu cầu được giúp đỡ và lời cảm ơn khi được giúp đỡ:***

\* Yêu cầu được giúp đỡ: Hãy nói với một thái độ nhã nhặn, thân thiện:

- “ Xin … vui lòng giúp đỡ…”

- Bạn có thể giúp tôi .. …được không?

- “ Xin lỗi, có thể cho tôi biết …”

\* Sau khi được giúp đỡ: Hãy nói “ cám ơn” hoặc “cảm ơn nhiều” với một nụ cười tươi tắn và thái độ biết ơn.

\* Đề nghị giúp đỡ người khác:

- Khi thấy có người xách nặng hoặc đang kéo xe lên dốc hay đang đau đớn, cần sự dìu dắt… ta nên đến đề nghị được giúp đỡ họ. Trước khi thực hiện cần vui vẽ nói: “ Tôi có thể giúp … một tay được không ?” ,“ Tôi làm gì để có thể giúp …?”

\* Trả lời khi được cảm ơn:

-Khi được người khác bày tỏ sự cảm ơn nên đáp lại bằng thái độ vui vẻ, cởi mở cùng câu nói: “Không có gì”; nếu đối tượng trên hàng hãy thêm từ “ạ” ở cuối lời nói hoặc từ”dạ” ở trước câu nói.

- Khi có chuông báo, hãy nhấc ống nghe và bắt đầu bằng hai tiếng “A lô!” sau đó giới thiệu tên mình hoặc nhà mình và nhã nhặn hỏi người gọi cần trao đổi có việc gì? Nếu người gọi cần gặp một thành viên trong gia đình, hãy lịch sự bảo: “Xin … vui lòng chờ máy” và đi gọi người thân. Tránh nói cộc lốc “chờ máy” hoặc không trả lời mà gọi ngay người được gọi.

- Trường hợp người thân đi vắng, hãy thông báo với lời lễ phép, lịch sự, tránh những câu: “Không có nhà”, “đi rồi” và ngắt máy.

Từ các tiết học này tôi đã giáo dục đạo đức cho các em học sinh thông qua nội dung của bài học mà bộ tài liệu có đề cập đến cùng với các kiến thức thực tiễn gắn liền với các em trong cuộc sống hằng ngày. Ví dụ với tiết học thanh lịch – văn minh : **Bài 2 : “ Giao tiếp, ứng xử trong gia đình”** thông qua các hoạt động của tiết học tôi sẽ định hướng cho các em để các em thấy được công ơn to lớn và sự hi sinh của ông bà, cha mẹ những người thân thương gắn bó với các em.Từ đó các em sẽ biết trân trọng những điều mình đang có đồng thời có cách ứng xử sao cho phù hợp với những người thân trong gia đình.Các em còn thấy hạnh phúc khi nhận được sự quan tâm, chăm sóc của các thành viên trong gia đình, được sống với bố mẹ và có một mái nhà và biết quan tâm, chia sẻ đến mọi người nhiều hơn.

Sau đây, tôi xin minh họa quá trình giáo dục đạo đức cho các em học sinh thông qua nội dung của một tiết thanh lịch – văn minh mà tôi đã thực hiện tại lớp 7A7:

**Tiết 3 – Bài 2**

**Giao tiếp, ứng xử trong gia đình (*Tiết 1*)**

**I. Mục tiêu cần đạt**

1. **Kiến thức**
* Nắm được những nét cơ bản về tổ chức gia đình của người Hà Nội (các thế hệ trong một gia đình, quan hệ họ hàng)
* Những mối quan hệ trong gia đình và cách giao tiếp, ứng xử trong gia đình (tiết 1: trong mối quan hệ với cha mẹ)
1. **Kĩ năng**
* Rèn luyện kĩ năng, hành vi giao tiếp ứng xử thanh lịch, văn minh đối với cha mẹ.
* HS nhận thức phân biệt hành vi đúng, sai trong cách ứng xử. Từ đó, tự giác điều chỉnh, xây dựng hành vi đẹp; hình thành thói quen và lối sống đẹp.
1. **Thái độ**
* Nuôi dưỡng những tình cảm đẹp: lòng yêu thương, kính trọng cha mẹ…
* HS thêm gắn kết và trân trọng gia đình của mình.
1. **Định hướng phát triển năng lực**
* Năng lực hợp tác
* Năng lực giải quyết vấn đề
* Năng lực tư duy, sáng tạo
* Năng lực cảm thụ, thẩm mĩ
* Năng lực tự học…

**II. Chuẩn bị**

* 1. **Giáo viên**

- Soạn giáo án, sưu tầm tư liệu, tranh ảnh, tình huống…

- Hướng dẫn học sinh chuẩn bị bài

* 1. **Học sinh**

**-** SGK,vở ghi, giấy màu, tư liệu

**-** Chuẩn bị bài theo hướng dẫn của GV

**III. Tiến trình dạy học**

**1. Ổn định tổ chức lớp**

**2. Kiểm tra bài cũ:** Lồng ghép vào phần dạy bài mới.

**3. Dạy bài mới**

* Tạo tâm thế cho HS trước giờ học

GV: Cho HS lắng nghe một đoạn trong bài hát: “ Ba ngọn nến lung linh ”

* GV yêu cầu HS nêu chủ đề của bài hát và bày tỏ cảm xúc khi nghe giai điệu.
* GV yêu cầu HS nêu khái niệm gia đình theo suy nghĩ và tình cảm của mình.
* Giới thiệu bài mới:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | **Nội dung cần đạt** |
| **Hoạt động 1 : Hướng dẫn HS tìm hiểu về tổ chức gia đình của người Hà Nội** * Mục tiêu: Nắm được những nét cơ bản về tổ chức gia đình của người Hà Nội (các thế hệ trong một gia đình, quan hệ họ hàng)
* Cách thức tiến hành
 |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | **Nội dung cần đạt** |
| **- GV yêu cầu HS giới thiệu về gia đình của mình.*** **GV nhận xét, giới thiệu về các thế hệ trong một gia đình.**

**Khắc sâu:**Kiểu gia đình truyền thống nhiều thế hệ trước đây khá phổ biến với người Hà Nội. Còn kiểu gia đình hai thế hệ phổ biến trong xã hội hiện đại .-GV giới thiệu và giải thích về gia phong trong mỗi gia đình Việt Nam nói chung và gia đình người Hà Nội nói riêng(**gia phong** là tổng hòa những giá trị đạo đức tốt đẹp của mỗi gia đình đã được các thế hệ chắt lọc, kế tiếp nhau giữ gìn và phát huy đã trở thành nề nếp và truyền thống).**Chuyển ý : Gia đình người Hà Nội còn được đặt trong mối quan hệ với dòng họ, với họ hàng.** **(?) Em hãy chỉ ra nét khác biệt về quan hệ họ hàng ở khu vực nội thành và ngoại thành ?**- GV bổ sung về quan hệ họ hàng ở nội thành và ngoại thành ( nếu cần thiết). **(?) Em hãy giới thiệu về truyền thống hoặc những hoạt động của dòng họ tiêu biểu ở Hà Nội ?*** **GV nhận xét ý kiến của HS và giới thiệu một số nét đẹp văn hóa tiêu biểu thược dòng họ Nguyễn Huy ở phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, Hà Nội :**tổ chức rước lễ thể hiện lòng tôn kính tổ tiên vào dịp lễ hội đầu xuân; phát huy truyền thống hiếu học bằng những việc làm thiết thực.
 | HS thực hiệnHS lắng ngheHS lắng ngheHS trả lờiHS trả lờiHS lắng nghe | **I.Tổ chức gia đình của người Hà Nội** **1. Các thế hệ trong một gia đình.**- Gia đình hai thế hệ 🡪 kiểu gia đình phổ biến trong XH hiện đại.- Gia đình nhiều thế hệ 🡪 kiểu gia đình truyền thống * 1. **Quan hệ họ hàng:**

 **gắn kết**Gia đình dòng họ **ràng buộc** |
| **Hoạt động 2: Hướng dẫn HS các hành vi giao tiếp, ứng xử thanh lịch, văn minh trong gia đình (với cha mẹ)*** Mục tiêu : + Rèn luyện kĩ năng, hành vi giao tiếp , ứng xử văn minh với cha mẹ

 + Học sinh nhận thức được hành vi đúng, sai trong cách giao tiếp ứng xử với cha mẹ + Thực hiện hoạt động trải nghiệm sáng tạo, tăng cường cảm xúc thẩm mĩ cho học sinh* Cách thức tiến hành
 |
| **-GV chuyển ý : cho HS quan sát sơ đồ giới thiệu khái quát các mối quan hệ trong gia đình.** Từ đó khẳng định **g**iao tiếp ứng xử trong gia đình được thể hiện qua nhiều mối quan hệ.Và cách giao tiếp ứng xử thanh lịch, văn minh trong gia đình là cả một nghệ thuật.**- GV yêu cầu HS chỉ ra mối quan hệ gần gũi, gắn bó nhất ?****( ?) Em hãy đọc một số câu ca dao nói về tình cảm, thái độ của con cái đối với cha mẹ ?** **( ?) Vậy, để thể hiện lòng biết ơn của mình với cha mẹ, em cần có thái độ như thế nào với cha mẹ của mình ?****( ?) Em đã thực hiện được những việc làm nào để cha mẹ vui lòng ?**- GV hướng dẫn HS hoạt động nhóm**Thời gian** : 2 phút**Hình thức** : Nhóm 6 học sinh **Yêu cầu** : + Mỗi cá nhân hãy liệt kê những việc làm của mình để cha mẹ vui lòng+Cử nhóm trưởng trình bày kết quả hoạt động của nhóm**- GV nhận xét, kết luận** -GV cho học sinh xem clip quà tặng cuộc sống : ***Cái gì vậy ?*****( ?) Người con cảm thấy khó chịu với cha về điều gì ? Nguyên nhân nào dẫn đến sự khó chịu ấy ?*** GV cho HS theo dõi đoạn clip đầu
* GV cho HS theo dõi đoạn clip cuối

-GV chốt và kết luận(?)**Trong cuộc sống, các con có thường gặp mâu thuẫn với cha mẹ mình không ? Đó là những mâu thuẫn nào ? Nguyên nhân là do đâu ?****GV kết luận :**Nguyên nhân sâu xa của những điều tưởng chùng như mâu thuẫn giữa các con và cha mẹ là xuất phát từ sự yêu thương, lo lắng mà cha mẹ dành cho các con.**(?) Nếu em là người con trong đoạn phim em sẽ ứng xử như thế nào khi đọc nhật ký của cha?**- GV chốt cách giải quyết mâu thuẫn- GV gợi ý để học sinh kể một số việc làm thể hiện sự quan tâm, chia sẻ với cha mẹ (công việc, sức khỏe, …) | HS lắng ngheHS trả lờiHS trả lờiHS trả lờiHS hoạt động nhóm- Cử đại diện trình bàyHS theo dõiHS trả lờiHS theo dõiHS trả lờiHS lắng ngheHS giả định để xử lý tình huống | **II**. **Giao tiếp, ứng xử thanh lịch, văn minh trong gia đình.**1. **Giao tiếp, ứng xử trong gia đình**.
2. **Giao tiếp, ứng xử với cha mẹ**
* Yêu thương, kính trọng.
* Học cách làm cha mẹ vui lòng.
* Học cách quan tâm, chia sẻ với bố mẹ.
 |
| **Hoạt động 3 : GV hướng dẫn HS cách làm một món quà để thể hiện sự quan tâm, chia sẻ với cha mẹ****\* Mục tiêu :** Rèn kĩ năng giao tiếp, ứng xử với cha mẹ**\* Cách tiến hành :** |
| **-** GV chia lớp thành 6 nhóm- **Nêu yêu cầu** :***Dựa vào hướng dẫn vừa xem cùng với sự sáng tạo của mình các nhóm hãy làm hoa dành tặng cho cha hoặc mẹ vào những dịp đặc biệt.***- **Chú ý** : cách thể hiện (lời nói, cử chỉ, ánh mắt, thái độ…) khi tặng quà cho cha mẹ.- **Thời gian : 3 phút**-GV yêu cầu các nhóm trình bày sản phẩm của mình.- GV nhận xét và kết luận | HS thực hiện yêu cầuHS trình bàyHS lắng nghe |  |

**4. Củng cố**

- GV kết luận toàn bài, giới thiệu tiết sau.

 - GV cho HS hát một bài hát tập thể , kết thúc tiết học

**5. Dặn dò**

- Thực hành, rèn luyện những hành vi đúng và đẹp khi giao tiếp, ứng xử với ông bà, cha mẹ, anh chị em, và dòng họ.

- Thu thập và viết lại những khoảnh khắc đẹp về tình cảm gia đình vào sổ Nhật kí.

- Chuẩn bị bài sau tiết 2: Giao tiếp, ứng xử trong gia đình .

1. **Hiệu quả của sáng kiến kinh nghiệm :**

Thông qua việc giảng dạy nếp sống văn minh thanh lịch, học sinh đã có sự chuyển biến tích cực về mặt nhận thức, lối sống ứng xử, giao tiếp, góp phần quan trọng nâng cao chất lượng giáo dục đạo đức.

Năm học 2016 – 2017 lớp 7A7 có 40 học sinh. Đến cuối học kì I, 100% học sinh xếp loại hạnh kiểm tốt. Tập thể lớp đạt danh hiệu lớp tiên tiến và chi đội mạnh xuất sắc. Học sinh cũng nâng cao tinh thần tương thân, tương ái, góp phần nâng cao ý thức tích cực, tự giác trong học tập, nhiệt tình trong việc xây dựng bài vở, chất lượng văn hóa cũng có sự tiến bộ rõ rệt.

+ 100% học sinh không nói tục chửi bậy, thực hiện nếp sống thanh lịch – văn minh.

+ 100% học sinh thực hiện tốt nội quy của nhà trường về trang phục, đầu tóc, kỉ luật ra vào lớp.

+ Lớp học luôn được giữ vệ sinh sạch sẽ, bàn ghế được kê ngay ngắn, thẳng hàng .

+ Thi đua học tập tốt: 100% số ngày học xếp loại tốt.

+ Lớp có tinh thần đoàn kết, gắn bó với nhau, biết đấu tranh phê và tự phê giúp đỡ các bạn trong lớp học chưa chăm học như bạn Phạm Tiến Anh, Giang Tuấn Kiệt. Các em đã biết quan tâm đến ông bà, cha mẹ những người cả cuộc đời hi sinh vì các em.

+100% học sinh không mắc thái độ sai với thầy cô giáo, luôn luôn cố gắng làm nhiều việc tốt như : ủng hộ đồng bào gặp thiên tai, người khuyết tật, các bạn có hoàn cảnh khó khăn… Trong đợt quyên góp tự nguyện ủng hộ trường THCS Thanh Luông ( Điện Biên) có những em ủng hộ số tiền rất lớn như em Nguyễn Xuân Việt, Phạm Tiến Anh … đúng với tinh thần tương thân, tương ái, lá lành đùm lá rách của dân tộc.

Cũng từ đây, chất lượng giáo dục đạo đức, truyền thống lịch sử Thủ đô và phong cách người Hà Nội cho học sinh có chuyển biến. Học sinh đã ý thức được trách nhiệm trong việc gìn giữ, phát huy những giá trị truyền thống văn hóa của người Hà Nội.

- Số liệu cụ thể về xếp loại hạnh kiểm của lớp 7A7 từ tháng 9 năm 2016 đến tháng 4 năm 2017: Số học sinh : 40 h/s

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| HK | T11 | T12 | T1 | T2 | T3 | T4 |
|  | Số hs | % | Số hs | % | Số hs | % | Số hs | % | Số hs | % | Số hs | % |
| T | 40 | 95% | 40 | 95% | 40 | 97,5% | 40 | 100% | 40 | 100% | 40 | 100% |
| K | 2 | 5 | 2 | 5 | 1 | 2,5 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 |
| Tb | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 |

**PHẦN THỨ BA : KẾT LUẬN VÀ KHUYẾN NGHỊ**

1. **Kết luận :**

Mục tiêu của giáo dục phổ thông là giúp học sinh phát triển toàn diện về đạo đức, trí tuệ, thể chất, thẩm mỹ và các kỹ năng cơ bản, phát triển năng lực cá nhân, tính năng động và sáng tạo, hình thành nhân cách con người Việt Nam xã hội chủ nghĩa, xây dựng tư cách và trách nhiệm công dân; chuẩn bị cho học sinh tiếp tục học lên hoặc đi vào cuộc sống lao động, tham gia xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Như vậy, giáo dục đạo đức là là mục tiêu quan trọng của giáo dục phổ thông và cũng có rất nhiều phương pháp nhằm giáo dục đạo đức cho học sinh nhưng chúng ta có thể thấy không có phương pháp và hình thức tổ chức nào là tối ưu. Phương pháp và hình thức tổ chức nào, cũng có những ưu điểm và nhược điểm của nó. Chính vì vậy muốn giáo dục đạo đức cho học sinh đạt kết quả cao chúng ta không chỉ chú trọng đến chương trình nội khóa, mà các nhà trường còn phải chú ý giáo dục nhân cách, đạo đức học sinh thông qua các hoạt động ngoại khóa, phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao; các cuộc thi tìm hiểu về lịch sử, văn hóa, danh nhân, nhân vật lịch sử, anh hùng dân tộc, về truyền thống của Thủ đô văn hiến…Và đặc biệt, bộ tài liệu giáo dục nếp sống thanh lịch, văn minh cho học sinh Hà Nội được đưa vào các tiết học trong tuần ở thời khóa biểu chính khoá của mỗi nhà trường. Cùng với các bộ môn văn hóa như : GDCD, Địa lí, Văn học…hoạt động ngoại khóa và tài liệu nếp sống thanh lịch, văn minh đã có ý nghĩa giáo dục sâu sắc trong việc giữ gìn và phát huy những nét đẹp văn hóa của người Hà Nội

1. **Khuyến nghị:**

Để nâng cao chất lượng giáo dục đạo đức cho học sinh THCS hiện nay, tôi xin mạnh dạn đề xuất một số ý kiến sau, rất mong được sự quan tâm giúp đỡ, tạo điều kiện của Phòng Giáo dục đào tạo Quận Thanh Xuân và Ban giám hiệu trường THCS :

- Phòng giáo dục tăng cường các buổi hội thảo, chuyên đề về bồi dưỡng và giáo dục đạo đức cho học sinh để giáo viên được học hỏi nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ.

- Ban Giám hiệu nhà trường phối kết hợp với ban phụ huynh học sinh tích cực động viên về tinh thần, vật chất tốt hơn nữa đối với những học sinh có kết quả học tập và rèn luyện đạo đức tốt, những học sinh chậm tiến đã cố gắng vươn lên.

- Các tổ chức Đoàn, Đội trong nhà trường tổ chức và nhân rộng nhiều hơn các buổi sinh hoạt ngoại khóa theo chủ đề.

- Những bài giảng cần đa dạng, hấp dẫn và cung cấp nhiều hơn các câu chuyện, tư liệu hình ảnh Hà Nội xưa cũng như cập nhật các tư liệu hình ảnh về thực trạng Hà Nội ngày nay để học sinh dễ dàng so sánh, nhận xét.

- Nhiều bài học còn dài, nặng về kiến thức, chưa cân đối với thời gian thảo luận.

- Một số nội dung văn hóa điện thoại, trò chơi điện tử, bạo lực học đường cần được quan tâm bổ sung để nội dung thêm sâu sắc và phong phú.

- Mặt khác, chất lượng giờ học đang phụ thuộc rất nhiều vào sự nhiệt tình, tâm huyết và khả năng truyền tải, đầu tư thời gian, chuẩn bị tài liệu, truyền đạt của giáo viên... Vì vậy việc xếp lịch dạy cần khoa học và phù hợp, tránh tạo ra tâm lý mệt mỏi, dẫn đến việc tiếp thu bị hạn chế.

- Đặc biệt, các trường học cũng cần phối hợp giữa việc kiểm tra kiến thức sau khi học bộ tài liệu với việc đánh giá, xếp loại hạnh kiểm để việc triển khai bộ tài liệu có ý nghĩa thiết thực hơn. Đồng thời, phải hỗ trợ thêm về đồ dùng, tài liệu tham khảo để giáo viên sử dụng trong giờ lên lớp, góp phần làm cho giờ giảng thêm sinh động và hấp dẫn.

Trên đây là một số kinh nghiệm nhỏ của tôi về “***Giáo dục đạo đức cho học sinh thông qua các tiết thanh lịch văn minh”*** mà tôi áp dụng có hiệu quả trong năm học 2016-2017 ở lớp chủ nhiệm và đã đạt được một số thành công nhất định.

Tôi cũng mong rằng các đồng nghiệp đóng góp thêm ý kiến để tôi đạt được kết quả tốt hơn nữa trong những năm học sau.

Tôi xin chân thành cảm ơn!

*Tôi xin cam đoan đây là sáng kiến kinh nghiệm của mình, không sao chép nội dung của người khác.*

*Hà Nội,* ngày ...... tháng ....... năm 2017

**DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO**

1. Bộ Chính trị, *Định hướng phát triển giáo dục và đào tạo*,(Ngày 5/04/2009).

2. Bộ GD&ĐT (2009**),***Tài liệu bồi dưỡng giáo viên môn GDCD trường THPT* (Theo chương trình tuyên truyền, phổ biến pháp luật năm 2009), Hà Nội.

3. Sở GD&ĐT, *tài liệu giáo dục nếp sống thanh lịch, văn minh cho học sinh Hà Nội,* nhà xuất bản Hà Nội 2015

**Ý KIẾN NHẬN XÉT ĐÁNH GIÁ VÀ XẾP LOẠI**

**CỦA HỘI ĐỒNG KHOA HỌC CƠ SỞ**

**Ý KIẾN NHẬN XÉT ĐÁNH GIÁ VÀ XẾP LOẠI**

**CỦA HỘI ĐỒNG KHOA HỌC CẤP TRÊN**

